

BÁO CÁO

V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

1. Tổng quan môi trường kinh doanh năm 2023

1.1. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2023

Năm 2023, trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức thì trong nước GDP ước tính tăng 5.05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng trưởng của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2023 tăng 3.25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản tăng 4.16% so với năm 2022, cao hơn mức tăng CPI bình quân chung.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 355.5 tỷ USD, giảm 4.4% so với năm 2022. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 327.5 tỷ USD, giảm 8.9% so với năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 28 tỷ USD (năm trước xuất siêu 12.1 tỷ USD).

- Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2023 đạt gần 217.7 nghìn doanh nghiệp, tăng 4.5% so với năm 2022; 172.6 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 20.5%.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh giảm 4 lần với các mức giảm từ 0.5%-2%/năm, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay đã giảm mạnh trong những tháng cuối năm. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm ổn định, đảm bảo quyền lợi của khách hàng; thị trường chứng khoán trong nước sụt giảm trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

1.2. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2023

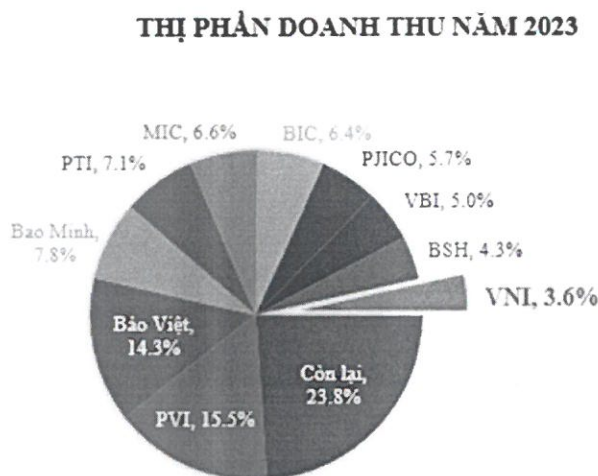
Năm 2023 được đánh giá là năm khó khăn chưa từng có đối với ngành bảo hiểm. Thị trường đã xuất hiện nhiều biến động bất ngờ, tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam, doanh thu thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng chậm, doanh thu đạt 71.065 tỷ đồng, tăng 3% so với năm 2022.

STT	Nghệp vụ	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ trọng	Tăng trưởng
1	Bảo hiểm sức khỏe	23,738,625	23,802,561	33.5%	0.3%
2	Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại	17,777,250	19,742,563	27.8%	11.1%
3	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyên	3,183,217	2,840,835	4.0%	-10.8%
4	Bảo hiểm hàng không	1,060,376	1,144,630	1.6%	7.9%
5	Bảo hiểm xe cơ giới	18,103,468	17,754,654	25.0%	-1.9%
	<i>a. Bảo hiểm bắt buộc</i>	4,366,747	4,342,228	6.1%	-0.6%
	<i>b. Bảo hiểm tự nguyện</i>	13,736,721	13,412,426	18.9%	-2.4%
6	Bảo hiểm thân tàu và TNDS chủ tàu	2,801,003	2,967,659	4.2%	5.9%
7	Bảo hiểm trách nhiệm	1,433,580	1,795,091	2.5%	25.2%
8	Khác	923,827	1,016,835	1.4%	10.1%
	Tổng cộng	69,021,344	71,064,827	100.0%	3.0%

PVI tiếp tục dẫn đầu thị trường về quy mô doanh thu, Bảo Minh vượt PTI vươn lên vị trí thứ 3, BIC vượt PJICO lên vị trí thứ 6, VNI giữ vững vị trí thứ 10 với thị phần 3.6%, giảm 0.5% so với năm 2022.

STT	Doanh nghiệp	Doanh thu	Thị phần	Tăng trưởng
1	PVI	11,001,937	15.5%	10.8%
2	Bảo Việt	10,143,358	14.3%	3.9%
3	Bao Minh	5,559,900	7.8%	3.0%
4	PTI	5,065,896	7.1%	-19.1%
5	MIC	4,691,501	6.6%	-9.7%
6	BIC	4,557,701	6.4%	28.7%
7	PJICO	4,015,933	5.7%	6.5%
8	VBI	3,552,923	5.0%	16.3%
9	BSH	3,050,004	4.3%	0.3%
10	VNI	2,547,250	3.6%	-9.4%
11	Còn lại	16,878,424	23.8%	3.9%
	Tổng cộng	71,064,827	100.0%	3.0%



2. Kết quả kinh doanh năm 2023 của VNI

2.1. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2023	% 2023/2022
1	Tổng tài sản	3,739,008	4,007,562	107.2%
2	Vốn chủ sở hữu	1,073,029	1,096,932	102.2%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	1,245,872	1,089,040	87.4%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,857,257	2,604,258	91.1%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	22,194	32,996	148.7%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	20,758	24,623	118.6%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	200	242	121.0%
8	Biên khả năng thanh toán	125%	210%	168.4%

2.2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH2023/ KH2023	%TH2023/ TH2022
1	Phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	2,857,257	2,609,475	2,604,258	99.8%	91.1%
2	Phí nhượng tái	846,428	1,120,233	1,152,344	102.9%	136.1%
3	Tăng/(giảm) DPP	-26,887	-50,288	-61,285	121.9%	227.9%
4	Doanh thu phí bảo hiểm thuần (1-2-3)	2,037,717	1,539,530	1,513,199	98.3%	74.3%
5	Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	295,907	444,372	475,160	106.9%	160.6%
6	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (4+5)	2,333,624	1,983,902	1,988,360	100.2%	85.2%
7	Chi bồi thường bảo hiểm (bao gồm dự phòng IBNR)	734,013	611,649	566,433	92.6%	77.2%
8	Dự phòng dao động lớn	20,108	14,892	14,519	97.5%	72.2%
9	Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (hoa hồng, chi phí kinh doanh bảo hiểm khác)	1,526,602	1,220,023	1,274,214	104.4%	83.5%
10	Tổng chi hoạt động kinh doanh bảo hiểm (7+8+9)	2,280,723	1,846,565	1,855,166	100.5%	81.3%
11	Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (6-10)	52,901	137,337	133,194	97.0%	251.8%
12	Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	225,302	184,067	185,612	100.8%	82.4%
13	Chi phí quản lý doanh nghiệp	256,181	291,373	284,200	97.5%	110.9%
14	Lợi nhuận khác	173		-1,610		-932.4%
15	Lợi nhuận trước thuế (11+12-13+14)	22,194	30,032	32,996	109.9%	148.7%
16	Lợi nhuận sau thuế	20,758	24,025	24,623	102.5%	118.6%

2.3. Tình hình bổ sung các Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến 31/12/2022	Thực hiện năm 2023	Lũy kế đến 31/12/2023
1	Dự phòng phí gốc và nhận tái	818,488	-61,285	757,204
2	Dự phòng dao động lớn	104,137	14,519	118,656
3	Dự phòng bồi thường	323,247	-110,067	213,180
	Tổng cộng	1,245,872	-156,833	1,089,040

3. Đánh giá kết quả năm 2023

- Năm 2023, VNI duy trì vị trí 10/32 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ với tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 2,547 tỷ đồng, hoàn thành 99.5% kế hoạch, giảm 9.4% tương đương 264.6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do chủ trương hạn chế khai thác doanh thu bảo an tín dụng, trong đó:

- ✓ Doanh thu không gồm bảo an tín dụng: tăng trưởng 3.5% (tương đương tăng 80 tỷ đồng) so với năm 2022;

- ✓ Doanh thu bảo an tín dụng: giảm 64.1% (tương đương giảm 345 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Nghiệp vụ Bảo hiểm xe cơ giới vẫn là mảng nghiệp vụ chính đóng góp vào tổng doanh thu, chiếm tỷ trọng 65.6%. VNI hiện đứng số 5 thị trường về bảo hiểm Xe cơ giới, trong đó mảng bảo hiểm bắt buộc đứng đầu thị trường.

a. Mặt được

- Cơ chế, chính sách kinh doanh:
 - ✓ Cơ chế kinh doanh điều hành linh hoạt, đảm bảo cơ chế kinh doanh tốt, cạnh tranh;
 - ✓ Ban hành các chương trình khuyến khích, thúc đẩy kinh doanh: chương trình “Xe sang hưởng ngàn ưu đãi” số lượng xe tăng 16% so với cùng kỳ; Chương trình thúc doanh thu 04 tháng cuối năm 2023: doanh thu tăng trưởng 15.3% so với cùng kỳ, tăng 51.9% so với bình quân 3 quý đầu năm; Chương trình thúc đẩy kênh bancas (ko gồm bảo an): doanh thu tăng trưởng 5.5% so với năm 2022.
- Phát triển kênh bán mới:
 - ✓ Kênh banca: Hoạt động ký kết hợp tác mới đã nâng tổng số lượng Ngân hàng hợp tác với VNI lên 13 Ngân hàng;
 - ✓ Phát triển các kênh bán mới: Khách hàng Hàn Quốc (29 tỷ đồng); Triển khai bảo hiểm qua các đối tác số như Global Care, Igloo, Ezin, Wini, ... (38.5 tỷ đồng).
- Phát triển sản phẩm mới như BH sức khỏe toàn diện Family qua SHBFC (doanh thu đạt 50.6 tỷ đồng), BH ô nhiễm môi trường, BH cước phí hoàn trả Shipping return, BH chủ thẻ ngân hàng. Xây dựng, triển khai các chương trình bảo hiểm du lịch cho đối tượng là học sinh, lao động xuất khẩu, chương trình bảo hiểm cứu hộ khẩn cấp ô tô.
- Giám định bồi thường:
 - ✓ TLBT được kiểm soát tốt dưới mục tiêu đề ra. Chất lượng giám định được nâng cao, đẩy mạnh công tác giám định online (năm 2022: 74%, năm 2023: 85%), đẩy nhanh về thời gian xử lý hoàn thiện hồ sơ (năm 2022: 71 ngày, năm 2023: 62 ngày);
 - ✓ Công tác hiện trường được chú trọng, hạn chế việc trục lợi từ khách hàng. Năm 2023 số tiền chống trục lợi là 20.4 tỷ đồng (cao nhất trong 3 năm gần đây).

b. Hạn chế, tồn tại:

- Cơ cấu doanh thu theo nghiệp vụ chủ yếu khai thác bảo hiểm xe cơ giới (chiếm 65% tổng doanh thu). Doanh thu bảo hiểm Tài sản, kỹ thuật, tàu, hàng hóa còn thấp;
- Kênh bán:
 - ✓ Kênh khai thác của VNI: trực tiếp (51.7%), banca (17.9%), đăng kiểm, garage, showroom (18.2%), công ty tài chính (9.2%) và một số kênh bán mới (3%). Một số kênh bán có tiềm năng phát triển chưa được đầu tư mạnh như kênh môi giới, online, digital, telesales, ...
 - ✓ Kênh banca: Tỷ trọng khai thác nghiệp vụ chưa đồng đều (Xe cơ giới 90%); ...

- ✓ Kênh đầu thầu: Năng lực đầu thầu của VNI còn hạn chế;
- Khả năng phát triển sản phẩm mới còn yếu. Việc thực hiện số hóa các sản phẩm chậm (sản phẩm có thể cấp đơn online mới triển khai được cơ bản nghiệp vụ xe cơ giới);
- Nhân sự:
 - ✓ Nhân sự khai thác nghiệp vụ TSKT còn mỏng;
 - ✓ Năng suất lao động còn thấp so với nhóm các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ Top 05.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

1. Dự báo môi trường kinh tế và thị trường bảo hiểm năm 2024

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu được dự báo tăng trưởng chậm lại bởi nhiều yếu tố rủi ro bất định, nền kinh tế Việt Nam còn tồn tại những khó khăn, cản trở sự phát triển. Năm 2024, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước từ 6%-6.5%.

Tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo khoảng 12% so với năm 2023. Theo các doanh nghiệp bảo hiểm, thị trường kinh doanh bảo hiểm năm 2024 sẽ còn đối diện với nhiều khó khăn, cho nên việc quản trị rủi ro theo hướng thận trọng, an toàn và hiệu quả tiếp tục được đặt lên hàng đầu.

Trong năm 2024, chiến lược của các doanh nghiệp phi nhân thọ sẽ có sự chuyển dịch rõ rệt hơn, không còn quá tập trung vào cuộc đua thị phần hóa mà xoay trục sang tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH2024/ TH2023
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,604,258	2,786,803	107.0%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>2,547,250</i>	<i>2,729,623</i>	<i>107.1%</i>
	<i>Doanh thu nhận tái bảo hiểm</i>	<i>57,009</i>	<i>57,180</i>	<i>100.3%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	185,925	137,750	74.1%
3	Lợi nhuận trước thuế	32,996	40,303	122.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	24,623	32,242	131.0%

Định hướng kinh doanh năm 2024:

- Phát triển bền vững, hiệu quả, tạo dựng năng lực cạnh tranh mới ở cả thị trường trong nước và quốc tế.
- Lấy khách hàng là trung tâm của mọi quyết định và hành động, từ sản phẩm, dịch vụ cho đến cách tiếp cận và giao tiếp phải mang lại giá trị và sự hài lòng cho khách hàng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Thương hiệu, Kịch bản toàn bộ máy tổ chức, Nhân sự, Chất lượng dịch vụ khách hàng, Kênh bán, Chất lượng mạng lưới, Sản phẩm, CNTT, ...
- Nâng cao thu nhập cho người lao động trên cơ sở cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Một số giải pháp triển khai:

- Rà soát, kiện toàn mô hình tổ chức Tổng công ty phù hợp với định hướng kinh doanh;
- Thành lập và sớm đưa Trung tâm Call Center và Trung tâm bồi thường tập trung vào vận hành nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng;
- Qui hoạch các kênh bán hiện hữu (Bancas, Showroom, đăng kiểm...) nhằm gia tăng hợp tác có trọng điểm. Ngoài ra, tập trung mở rộng hợp tác các công ty Fintech, Insurtech;
- Đầu tư và vận hành hệ thống công nghệ thông tin cập nhật xu thế mới nhất hiện nay, online hóa đối với các hoạt động kinh doanh bảo hiểm theo nghiệp vụ, kênh khai thác, ... phục vụ công tác quản trị điều hành tập trung trong thời đại kinh doanh công nghệ số, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, gia tăng trải nghiệm khách hàng.
- Tuyển dụng nhân sự có chất lượng ở tất cả các bộ phận nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Xây dựng, ban hành cơ chế thưởng phạt rõ ràng, công bằng trên cơ sở kết quả kinh doanh.

Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, môi trường kinh doanh còn nhiều biến động và cạnh tranh khốc liệt, mục tiêu kinh doanh năm 2024 đề ra là một thách thức rất lớn, tuy nhiên, Ban Lãnh đạo sẽ cùng toàn thể CBNV VNI nỗ lực hết mình, đoàn kết, cùng chia sẻ, chủ động, thẳng thắn, quyết liệt, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra: VNI duy trì TOP 10 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, xây dựng VNI trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc năng động và chuyên nghiệp.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT&MKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG
CÔNG TY
CÔNG PHẦN BẢO HIỂM
HÀNG KHÔNG
Q. ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI
Lê Thị Hà Thanh